

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH O  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HNGĐ-ST  
Ngày: 22/01/2025  
V/v: Anh Nguyễn Bá H xin ly hôn chị  
Nguyễn Thị T

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc M

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Bá Tuấn và ông Lưu Bá Ngọc.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh O.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O tham gia phiên tòa:*** Ông Mai Lương Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh O, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 265/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2024 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2024/QĐXX-ST ngày 16 tháng 12 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/QĐHPT-ST ngày 06 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Bá H, sinh năm 1982; ĐKTT tại: Xóm T, T, Th C, T, Hà Nội.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988; ĐKTT tại: Xóm T, T, Th C, T, Hà Nội. Địa chỉ hiện tại: Thôn Đ, xã C, T, Hà Nội.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Trong đơn ly hôn, bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn anh Nguyễn Bá H trình bày:***

Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị T ngày 01/12/2008, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, Hà Nội. Sau khi cưới, vợ chồng hạnh phúc thời gian ngắn sau đó phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng khó khăn về kinh tế, không có sự chia sẻ, cảm thông. Vợ anh nhiều lần bỏ về nhà mẹ đẻ ở và khoảng đầu năm 2024 thì vợ anh bỏ hẳn về nhà mẹ đẻ ở. Vợ chồng đã được gia đình hòa giải nhưng không thành nên ngày 06/9/2024 vợ chồng anh cùng nhau thống nhất thuận tình ly hôn và cùng đến Tòa án nhân dân huyện Th O nộp đơn xin ly hôn. Nay, anh xác định tình cảm không còn nên anh tha thiết xin ly hôn chị Nguyễn Thị T1

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Bá Q, sinh ngày 24/10/2009 và Nguyễn Hà L, sinh ngày 17/5/2012; hiện tại anh đang nuôi dưỡng Nguyễn Bá Q, chị T2 đang nuôi dưỡng Nguyễn Hà L. Anh đề nghị Tòa giao con như hiện tại để đảm bảo sự ổn định cho hai con.

Vợ chồng anh hiện đang làm lao động tự do, thu nhập không ổn định nhưng vẫn cố gắng để nuôi con, tuy nhiên anh không có các tài liệu chứng cứ chứng minh thu nhập và điều kiện khác để nộp cho theo Yêu cầu cung cấp chứng cứ của Tòa án. Do mỗi người một con nên anh không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản, nợ chung: Không có.

\* Bị đơn - chị Nguyễn Thị T trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Bá H năm 2008, có đăng ký kết hôn; quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc, ly thân nhiều năm nay, chị đã về nhà bố mẹ đẻ ở Đ V, C V, T, Hà Nội sinh sống. Ngày 06 tháng 9 năm 2024, sau khi họp gia đình vợ chồng tôi cùng nhau thống nhất thuận tình ly hôn và gửi đơn đến Tòa án nhân dân huyện Th O. Tôi đồng ý yêu cầu ly hôn của anh H1; tuy nhiên do bận công việc nên tôi xin vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung, chị hiện đang nuôi cháu Hà L và anh H nuôi cháu Bá Q; chị đề nghị Tòa giao cháu L cho mẹ và cháu Q cho bố nuôi dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng;

Về tài sản và nợ chung chị xác nhận không có,

\* Tòa án tiến hành lấy lời khai của bà Nguyễn Thị L1, trú tại Đ V, C V, T, Hà Nội là mẹ đẻ chị Nguyễn Thị T, bà L trình bày: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Bá H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, T, Hà Nội. Quá trình

chung sống vợ chồng H T mâu thuẫn đã lâu, chị T3 xuyên bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống và gần 01 năm nay T chính thức về nhà bà ở, tháng 9/2024 các cháu đã dẫn nhau ra Tòa nói là ly hôn. Sau khi nhận thông báo của Tòa gia đình có thông báo nhưng cháu đi làm xa, việc thu xếp về hay không là quyền của cháu; bà đề nghị Tòa giải quyết theo pháp luật, bà sẽ hỗ trợ con gái để hai mẹ con có nơi ăn chốn ở và giúp chị T trong việc nuôi con;

### **Tại phiên tòa:**

- Nguyên đơn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn; anh xin được nuôi con chung Nguyễn Bá Q, giao chị T2 nuôi con Nguyễn Hà L; không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con; tài sản và nợ chung không có.

- Bị đơn vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Th O (Thẩm phán, Thư ký) và các bên đương sự đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Bị đơn xin vắng mặt. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Bá H, cho anh H1 được chị Nguyễn Thị T; Giao anh Nguyễn Bá H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bá Q, sinh ngày 24/10/2009; giao chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Hà L, sinh ngày 17/5/2012; về tài sản và nợ chung không có nên không xét; anh H1 phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, quan điểm của nguyên đơn, bị cáo Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng: Chị Nguyễn Thị T đăng ký thường trú tại xã T, huyện T, Hà Nội; anh H xin ly hôn chị T là tranh chấp về việc ly hôn, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật

tổ tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Th O, thành phố Hà Nội.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, chị T2 vắng mặt và không tham gia bất kỳ buổi làm việc nào tại Tòa án, vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị T1

***Về nội dung:***

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, có cơ sở xác định:

Anh Nguyễn Bá H kết hôn với chị Nguyễn Thị T ngày 04/12/2008, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, Hà Nội do tự nguyện, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng mâu thuẫn, vợ chồng ly thân nhiều năm nay và từ đầu năm 2024, chị T về nhà bố mẹ đẻ ở C V, T, Hà Nội sinh sống. Anh H xin ly hôn, chị T có quan điểm đồng ý ly hôn với anh H nhưng không đến Tòa án làm việc.

Xét thấy, vợ chồng không còn chung sống với nhau một thời gian dài, không quan tâm, chăm sóc nhau và cả hai đã không còn thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ vợ chồng với nhau; mục đích của hôn nhân không đạt được. Anh H xin ly hôn chị T là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, do vậy cần chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Bá H cho anh Nguyễn Bá H được ly hôn với chị Nguyễn Thị T1

[2]. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Bá Q, sinh ngày 24/10/2009 và Nguyễn Hà L, sinh ngày 17/5/2012; hiện tại cháu Q đang sinh sống cùng bố, cháu L đang sinh sống cùng mẹ; để đảm bảo sự ổn định của các con, đảm bảo nguyện vọng của anh H, chị T và các con HĐXX quyết định giao anh H1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Bá Q, giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hà L.

Các bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung và có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản, công sức và công nợ chung: Hai bên đều xác nhận không có tài sản, không có nợ chung nên không xét.

Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Anh Nguyễn Bá H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật; được đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ vào các điều 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Bá H2  
Cho anh Nguyễn Bá H được ly hôn chị Nguyễn Thị T1

2. Về con chung: Giao anh Nguyễn Bá H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bá Q1, sinh ngày 24/10/2009; giao chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Hà L2, sinh ngày 17/5/2012 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc các bên có thay đổi khác.

Anh H1, chị T2 không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc các bên có thay đổi khác và được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản, nợ chung: Không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Bá H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0020973 ngày 28/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh O, thành phố Hà Nội.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Bá H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội;
  - VKSND TP Hà Nội;
  - VKSND huyện Thanh O;
  - THADS huyện Thanh O;
  - UBND xã Thanh Th, TO
- (ĐKKH năm 2018)
- Các đương sự;
  - Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**NGUYỄN THỊ NGỌC M**